

UBND TỈNH ĐẮK NÔNG  
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 224/QĐ-SYT

Đắk Nông, ngày 18 tháng 5 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng**  
**ngành Y tế tỉnh Đắk Nông**

**GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK NÔNG**

Căn cứ Quyết định số 716/2008/QĐ-UBND ngày 09/6/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Đắk Nông;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010; Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012; Nghị định số 145/2013/NĐ-CP ngày 29/10/2013; Nghị định số 65/2014/NĐ-CP ngày 01/7/2014 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014 của Bộ Nội vụ; Thông tư 71/2011/TT-BTC ngày 24/5/2011 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 276/QĐ-UBND ngày 26/02/2015 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc Quy định công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Đắk Nông;

Theo đề nghị của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Sở Y tế,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng ngành Y tế tỉnh Đắk Nông.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1062/QĐ-SYT ngày 27/6/2012 của Giám đốc Sở Y tế.

Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ Sở Y tế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Ban Giám đốc Sở (chi đạo);
- Lưu: VT, TCCB(Sag).<sup>45</sup>



**GIÁM ĐỐC**

NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG

## QUY CHẾ

**Thi đua, khen thưởng ngành Y tế tỉnh Đắk Nông**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 224/QĐ - SYT  
ngày 18 / 5 / 2016 của Giám đốc Sở Y tế)

### Chương I

## NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này cụ thể hóa pháp luật của nhà nước về thi đua, khen thưởng hiện hành trong ngành Y tế tỉnh Đắk Nông, bao gồm: Hình thức, nội dung tổ chức phong trào thi đua, tiêu chuẩn các danh hiệu thi đua; các hình thức, đối tượng, tiêu chuẩn và tỷ lệ xét khen thưởng, thẩm quyền quyết định hình thức khen thưởng; quy trình, thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng; quỹ thi đua, khen thưởng; quyền và nghĩa vụ của tập thể, cá nhân được khen thưởng.

Các nội dung về công tác thi đua, khen thưởng có liên quan khác không được quy định trong văn bản này được thực hiện theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản pháp luật có liên quan.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế Đắk Nông.
2. Công chức, viên chức và người lao động đang công tác tại các đơn vị trực thuộc Sở Y tế Đắk Nông.

### Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Nguyên tắc thi đua:
  - a) Tự nguyện, tự giác, công khai;
  - b) Đoàn kết, hợp tác, cùng phát triển;
  - c) Thi đua phải thực hiện có tổ chức, theo quy trình.
2. Nguyên tắc khen thưởng:
  - a) Chính xác, công khai, công bằng, kịp thời;
  - b) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được;
  - c) Kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.
3. Đối với cá nhân trong một năm:
  - a) Chỉ đề nghị một hình thức khen thưởng cấp Nhà nước hoặc danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc.





b) Chỉ xét đề nghị tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, Bộ trưởng Bộ Y tế một lần đối với khen thưởng theo chuyên đề.

c) Khi xét khen thưởng cuối năm của cấp UBND tỉnh chỉ đề nghị một hình thức tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh hoặc danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.

d) Khi xét khen thưởng cuối năm ở cấp Sở chỉ đề nghị một hình thức tặng thưởng Giấy khen của Giám đốc Sở hoặc Chiến sĩ thi đua cơ sở.

4. Thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn được khen thưởng mức cao hơn; không nhất thiết phải khen theo trình tự có hình thức khen thưởng mức thấp rồi mới được khen thưởng mức cao hơn. Chú trọng khen thưởng cá nhân là người trực tiếp làm chuyên môn, người dân tộc thiểu số và cá nhân có nhiều sáng tạo trong lao động, công tác; tập thể nhỏ, tập thể vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

5. Khi xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, đơn vị phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó lãnh đạo.

6. Đối với nữ là cán bộ lãnh đạo, quản lý, thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng có quá trình cống hiến được giảm 03 năm so với quy định chung. Đối với khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, khi có điều kiện, tập thể cũng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ và tập thể có tỷ lệ nữ cao hơn để xét khen thưởng.

7. Khi các cá nhân có cùng điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn ưu tiên theo thứ tự:

a) Dân tộc thiểu số;

b) Nữ.

8. Thời gian để đề nghị khen thưởng cho lần tiếp theo được tính từ khi có quyết định khen thưởng lần trước.

#### **Điều 4. Căn cứ xét thi đua, khen thưởng**

1. Căn cứ xét thi đua:

a) Phong trào thi đua;

b) Đăng ký thi đua;

c) Thành tích thi đua;

d) Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua.

2. Căn cứ xét khen thưởng:

a) Tiêu chuẩn khen thưởng;

b) Phạm vi, mức độ ảnh hưởng của thành tích;

c) Trách nhiệm và hoàn cảnh cụ thể lập được thành tích.

#### **Điều 5. Nghiêm cấm các hành vi sau đây**



1. Tổ chức thi đua, khen thưởng trái với chính sách, pháp luật của Nhà nước; lợi dụng thi đua, khen thưởng để vụ lợi;
2. Cản trở hoặc ép buộc tham gia các phong trào thi đua;
3. Kê khai gian dối, làm giả hồ sơ, xác nhận, đề nghị sai trong thi đua, khen thưởng;
4. Lạm dụng chức vụ, quyền hạn để đề nghị, quyết định khen thưởng trái pháp luật;
5. Tránh phô trương hình thức, gây tốn kém, lãng phí tài sản của Nhà nước, của tập thể trong thi đua, khen thưởng.

## **Chương II** **THI ĐUA VÀ DANH HIỆU THI ĐUA**

### **Mục 1**

### **HÌNH THỨC VÀ NỘI DUNG THI ĐUA**

#### **Điều 6. Hình thức tổ chức thi đua**

1. Thi đua thường xuyên là hình thức thi đua căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cá nhân, tập thể để tổ chức phát động, nhằm thực hiện tốt công việc hàng ngày, hàng tháng, hàng quý, hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị. Đối tượng thi đua thường xuyên là các cá nhân trong cùng một tập thể, các tập thể trong cùng một cơ quan, đơn vị hoặc giữa các đơn vị có chức năng, nhiệm vụ, tính chất công việc tương đồng nhau.

Việc tổ chức phong trào thi đua thường xuyên phải xác định rõ mục đích, yêu cầu, mục tiêu, các chỉ tiêu cụ thể và được triển khai thực hiện tại cơ quan để phát động phong trào thi đua, ký kết giao ước thi đua. Kết thúc năm công tác, thủ trưởng cơ quan, đơn vị tiến hành tổng kết, bình xét các danh hiệu thi đua và gửi báo cáo về Sở Y tế.

2. Thi đua theo chuyên đề (hoặc theo đợt) là hình thức thi đua nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ trọng tâm được xác định trong khoảng thời gian nhất định hoặc tổ chức thi đua để phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ đột xuất, cấp bách của cơ quan, đơn vị. Cơ quan, đơn vị chỉ phát động thi đua theo chuyên đề (hoặc theo đợt) khi đã xác định rõ mục đích, yêu cầu, chỉ tiêu, nội dung, giải pháp và thời gian.

Khi tiến hành sơ, tổng kết đợt hoặc chuyên đề thi đua chủ yếu thực hiện hình thức khen thưởng của cấp phát động thi đua. Chỉ đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng khi tổng kết các phong trào thi đua chuyên đề có xây dựng tiêu chí thi đua cụ thể và đăng ký thi đua với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh. Chủ yếu khen thưởng cho đối tượng trực tiếp lao động.

Khi đề nghị khen thưởng chuyên đề đối với cấp Sở, chỉ đề nghị Giám đốc Sở Y tế khen thưởng khi tổng kết các phong trào thi đua chuyên đề có xây dựng tiêu chí thi đua cụ thể và đăng ký thi đua với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp Sở, Chủ yếu khen thưởng cho đối tượng trực tiếp lao động.



3. Không khen thưởng cấp Nhà nước (Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương) khi tiến hành sơ kết, tổng kết việc thực hiện luật, pháp lệnh, nghị định hoặc phục vụ hội nghị, hội thảo, diễn đàn.

### **Điều 7. Nội dung tổ chức phong trào thi đua**

1. Phong trào thi đua có chủ đề, tên gọi dễ nhớ, dễ tuyên truyền, dễ thực hiện. Phải xác định rõ mục tiêu, phạm vi, đối tượng thi đua. Các chỉ tiêu và nội dung thi đua bám sát nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách để đề ra nội dung, phương pháp thi đua cụ thể, thiết thực, phù hợp với điều kiện, khả năng tham gia của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân.

2. Căn cứ vào đặc điểm, tính chất công tác, lao động, nghề nghiệp, phạm vi và đối tượng tham gia thi đua để có hình thức tổ chức phát động thi đua cho phù hợp, coi trọng việc tuyên truyền về nội dung và ý nghĩa của đợt thi đua, phát huy tinh thần trách nhiệm, ý thức tự giác của CCVC và người lao động, đa dạng hoá các hình thức phát động thi đua; chống mọi biểu hiện phô trương, hình thức trong thi đua.

3. Trong quá trình tổ chức thực hiện chú trọng công tác chỉ đạo điểm, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra. Nâng cao trách nhiệm, vai trò của người đứng đầu trong việc phát hiện, xây dựng, bồi dưỡng, tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến, nhân tố mới, cách làm hay trong phong trào thi đua. Việc phát hiện điển hình tiên tiến là nhiệm vụ trọng tâm trong tổ chức các phong trào thi đua.

4. Sơ kết, tổng kết phong trào, đánh giá kết quả thi đua; Đối với đợt thi đua dài ngày phải tổ chức sơ kết vào giữa đợt để rút kinh nghiệm; kết thúc đợt thi đua tiến hành tổng kết, đánh giá kết quả, lựa chọn công khai để khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua.

### **Điều 8. Trách nhiệm của các đơn vị trực thuộc Sở Y tế, các cá nhân trong triển khai tổ chức phong trào thi đua**

Cơ quan, đơn vị có trách nhiệm:

1. Phát động phong trào thi đua;
2. Tổ chức phong trào thi đua gắn với lao động, học tập, công tác;
3. Tổ chức các hoạt động thiết thực nhằm động viên, khích lệ mọi người tự giác, hăng hái thi đua lao động, học tập, công tác, cần kiệm, sáng tạo, cống hiến sức lực, trí tuệ phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;
4. Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện, sơ kết, tổng kết công tác thi đua;
5. Phát hiện, tuyên truyền, phổ biến để học tập và nhân rộng các gương điển hình tiên tiến;
6. Thực hiện tốt chính sách khen thưởng nhằm động viên mọi người tích cực thi đua lao động, học tập, công tác.

### **Điều 9. Trách nhiệm của bộ phận tham mưu công tác thi đua khen thưởng**



1. Bộ phận tham mưu công tác thi đua khen thưởng các cấp căn cứ vào nhiệm vụ, chỉ tiêu cụ thể của kế hoạch hàng năm để tham mưu, đề xuất với Ban Giám đốc về chủ trương, nội dung, chương trình, kế hoạch, biện pháp thi đua. Đặc biệt coi trọng công tác tuyên truyền, vận động các công chức, viên chức, người lao động tham gia phong trào thi đua. Chủ động phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong việc hướng dẫn, tổ chức các phong trào thi đua và kiểm tra việc thực hiện; tham mưu sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến; đề xuất khen thưởng và kiến nghị đổi mới công tác thi đua, khen thưởng.

2. Phòng Tổ chức cán bộ Sở Y tế có trách nhiệm tham mưu cho lãnh đạo Sở Y tế về nội dung và tổ chức phong trào thi đua trong phạm vi ngành.

### **Điều 10. Trách nhiệm của cơ quan thông tin truyền truyền của ngành**

Trung tâm Truyền thông Giáo dục sức khỏe có trách nhiệm phối hợp với phòng Tổ chức cán bộ Sở Y tế và các bộ phận truyền thông đơn vị có liên quan thường xuyên tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng; phổ biến, nêu gương các điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt; phát hiện các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua; đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng.

## **Mục 2**

### **DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA**

#### **Điều 11. Các danh hiệu thi đua**

1. Các danh hiệu thi đua đối với cá nhân: Chiến sỹ thi đua toàn quốc, Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh, Chiến sỹ thi đua cơ sở, Lao động tiên tiến.

2. Các danh hiệu thi đua đối với tập thể: Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua của UBND tỉnh, Bộ Y tế, Tập thể lao động xuất sắc, Tập thể lao động tiên tiến.

#### **Điều 12: Tiêu chuẩn danh hiệu Lao động tiên tiến**

1. Danh hiệu Lao động tiên tiến được Giám đốc Sở Y tế xét tặng hàng năm cho công chức, viên chức và người lao động đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, đạt năng suất và chất lượng cao;
- b) Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực, tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua;
- c) Tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ;
- d) Có đạo đức, lối sống tốt.

2. Không xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến đối với một trong các trường hợp: Mới tuyển dụng dưới 10 tháng, nghỉ từ 40 ngày làm việc trở lên (không tính nghỉ phép), bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.

3. Cá nhân có hành động dửng dưng cảm cứu người, cứu tài sản dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế thì thời gian điều trị, điều dưỡng được tính để xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến.



4. Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để được bình xét danh hiệu Lao động tiên tiến. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được xét tặng danh hiệu Lao động tiên tiến.

5. Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu Lao động tiên tiến.

6. Đối với cá nhân chuyển công tác, cơ quan, tổ chức, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu Lao động tiên tiến, (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ). Trường hợp được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc xem xét, bình bầu danh hiệu Lao động tiên tiến do cơ quan, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định (có ý kiến nhận xét của cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái).

7. Tỷ lệ cá nhân được xét danh hiệu Lao động tiên tiến

a) Đối với đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ không giới hạn;

b) Đối với đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ tỷ lệ không quá 70%;

c) Đối với đơn vị hoàn thành nhiệm vụ tỷ lệ không quá 50%.

*(Tỷ lệ này có thể thay đổi hàng năm phụ thuộc vào nguồn kinh phí được cấp)*

### **Điều 13. Tiêu chuẩn danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở**

1. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở được Giám đốc Sở xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt các tiêu chuẩn của danh hiệu Lao động tiên tiến;

b) Có đề tài nghiên cứu khoa học, hoặc sáng kiến cải tiến, hoặc đề án, dự án lớn từ 5 năm trở lên được UBND tỉnh, Bộ Y tế phê duyệt hoặc các giải pháp công tác, sau đó hoàn chỉnh viết thành sáng kiến được HĐ khoa học cấp cơ sở công nhận.

2. Tỷ lệ cá nhân được công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở không quá 15% tổng số cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến của đơn vị.

3. Cá nhân phải được từ 2/3 số thành viên hội đồng đồng ý trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp cơ sở mới đủ điều kiện công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

4. Tỷ lệ công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở cho công chức, viên chức quản lý (gồm trưởng, phó đơn vị) trong tổng số cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở của đơn vị quy định như sau:

a) Đối với cơ quan hành chính: Không quá 50%;

b) Đối với đơn vị sự nghiệp: Không quá 30%;



5. Tập thể phải đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến thì mới công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở cho công chức, viên chức quản lý.

6. Việc đánh giá mức độ ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học do Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học cấp cơ sở giúp người đứng đầu cơ quan, đơn vị xem xét, công nhận. Các cá nhân đề nghị công nhận Chiến sĩ thi đua phải có tên trong đề tài, sáng kiến được phê duyệt khi bắt đầu triển khai đề cương.

#### **Điều 14. Tiêu chuẩn danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh**

1. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh được Chủ tịch UBND tỉnh xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân 3 lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở;

b) Thành tích, sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu của cá nhân đó có tác dụng ảnh hưởng trên phạm vi toàn tỉnh và được Hội đồng Khoa học, sáng kiến cấp Bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương xem xét, công nhận.

2. Cá nhân phải được 90% thành viên hội đồng đồng ý trên tổng số thành viên của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh mới đủ điều kiện trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xét tặng.

3. Trong năm đề nghị xét công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh:

a) Đối với các thành viên Ban Giám đốc Sở thì phải có từ 2/3 trở lên số đơn vị trực thuộc trực tiếp quản lý đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến mới xét công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh;

b) Đối với trưởng các phòng chức năng Sở; Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở thì phòng, đơn vị đó phải đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc mới xét công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.

#### **Điều 15. Tiêu chuẩn danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc**

1. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc được Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh xem xét, đề nghị UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích tiêu biểu xuất sắc nhất được lựa chọn trong số những cá nhân có hai lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh.

b) Có sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học đạt hiệu quả cao và có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

2. Thời điểm xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc là năm liền kề với năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh lần thứ 2.

3. Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học đề nghị tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc do Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học của tỉnh xem xét, công nhận và đánh giá.



4. Cá nhân phải được 90% số phiếu bầu trở lên (bỏ phiếu kín) tính trên tổng số thành của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh mới đủ điều kiện trình Thủ tướng Chính phủ xét tặng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng phiếu bầu).

#### **Điều 16. Tiêu chuẩn danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến**

1. Danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến được Giám đốc Sở xét tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ và kế hoạch được giao;
- b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, có hiệu quả;
- c) Có trên 50% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu Lao động tiên tiến và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Tỷ lệ công nhận Tập thể Lao động tiên tiến

- a) Đối với đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ không giới hạn;
- b) Đối với đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ tỷ lệ không quá 75%;
- c) Đối với đơn vị hoàn thành nhiệm vụ tỷ lệ không quá 65%.

*(Tỷ lệ này có thể thay đổi hàng năm phụ thuộc vào nguồn kinh phí được cấp)*

#### **Điều 17: Tiêu chuẩn danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc**

1. Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc được Chủ tịch UBND tỉnh xét tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Sáng tạo, vượt khó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước;
- b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến";
- d) Có cá nhân đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- e) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Tỷ lệ đề nghị công nhận danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc không quá 40% số tập thể đạt danh hiệu Lao động tiên tiến của đơn vị.

3. Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc xét tặng những đối tượng sau:

- a) Đối với cấp Sở: Các phòng thuộc Sở;
- b) Đối với đơn vị: Các đơn vị trực thuộc Sở.

#### **Điều 18. Tiêu chuẩn Cờ thi đua của UBND tỉnh**



1. Cờ thi đua của UBND tỉnh được Chủ tịch UBND tỉnh xét tặng hàng năm cho tập thể là đơn vị dẫn đầu các cụm, khối thi đua đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc của tỉnh;

b) Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể khác học tập;

c) Nội bộ đoàn kết, tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

2. Cờ thi đua của UBND tỉnh được Chủ tịch UBND tỉnh xét tặng cho các tập thể tiêu biểu nhất trong phong trào thi đua theo chuyên đề do UBND tỉnh phát động được đánh giá khi sơ kết, tổng kết.

### **Điều 19. Tiêu chuẩn Cờ thi đua của Chính phủ**

1. Cờ thi đua của Chính phủ do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh xem xét, lựa chọn không quá 20% số tập thể của tỉnh đạt tiêu chuẩn tặng Cờ thi đua UBND tỉnh đề nghị Thủ tướng Chính phủ xét tặng cho các tập thể đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong toàn quốc;

b) Là tập thể tiêu biểu xuất sắc nhất trong phong trào thi đua của tỉnh;

c) Nội bộ đoàn kết, đi đầu trong việc thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác.

2. Cờ thi đua của Chính phủ tặng cho các tập thể tiêu biểu nhất trong phong trào thi đua theo chuyên đề do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động được đánh giá khi sơ kết, tổng kết từ 05 năm trở lên.

## **Chương III**

### **HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG**

#### **Mục 1**

### **HUÂN CHƯƠNG; DANH HIỆU VINH DỰ NHÀ NƯỚC; GIẢI THƯỞNG HỒ CHÍ MINH, GIẢI THƯỞNG NHÀ NƯỚC; HUY HIỆU**

#### **Điều 20. Huân chương**

Huân chương do Chủ tịch nước quyết định tặng cho tập thể có nhiều thành tích; tặng hoặc truy tặng cho cá nhân có công trạng, lập được thành tích hoặc có quá trình cống hiến trong cơ quan, tổ chức, đoàn thể, gồm:

1. Huân chương Sao vàng: Xét theo tiêu chuẩn quy định tại điều 34, Luật Thi đua, khen thưởng và điều 20 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ.

2. Huân chương Hồ Chí Minh: Xét theo tiêu chuẩn quy định tại điều 35, Luật Thi đua, khen thưởng và điều 21 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ.



3. Huân chương Độc lập hạng nhất, hạng nhì, hạng ba: Xét theo tiêu chuẩn quy định tại điều 36, 37, 38 và điều 22, 23, 24 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ.

4. Huân chương Lao động hạng nhất, hạng nhì, hạng ba: Xét theo tiêu chuẩn quy định tại điều 42, 43, 44 và điều 28, 29, 30 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ.

#### **Điều 21. Danh hiệu vinh dự nhà nước**

Danh hiệu vinh dự nhà nước do Chủ tịch nước quyết định tặng hoặc truy tặng cho cá nhân, tặng cho tập thể có những đóng góp đặc biệt xuất sắc vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc cho Thầy thuốc nhân dân, Thầy thuốc ưu tú: Tiêu chuẩn xét tặng thực hiện theo quy định tại điều 63, Luật Thi đua, khen thưởng.

#### **Điều 22. Giải thưởng Hồ Chí Minh, giải thưởng nhà nước**

Giải thưởng Hồ Chí Minh, giải thưởng nhà nước tiêu chuẩn xét tặng thực hiện theo quy định tại các Điều 66, 67, 68 Luật Thi đua, khen thưởng.

### **Mục 2**

## **BẰNG KHEN**

#### **Điều 23. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ**

1. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương hoặc tỉnh phát động khi tiến hành sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương;

c) Được tặng Bằng khen cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể Trung ương, 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 05 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở hoặc mưu trí, dũng cảm.

2. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong các phong trào thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương hoặc tỉnh phát động khi tiến hành sơ kết, tổng kết 03 năm trở lên;

b) Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, thành tích có phạm vi ảnh hưởng trong bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;



c) Đã được tặng Bằng khen cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương, 05 năm tiếp theo liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua cấp bộ, ngành, tỉnh, đoàn thể trung ương.

#### **Điều 24. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, Bộ trưởng Bộ Y tế**

1. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, Bộ trưởng Bộ Y tế tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua;

b) Lập được nhiều thành tích có phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn tỉnh;

c) 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cấp cơ sở.

2. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, Bộ trưởng Bộ Y tế tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua;

b) Lập được nhiều thành tích có phạm vi ảnh hưởng trên địa bàn tỉnh;

c) 02 năm liên tục hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm; thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với mọi thành viên trong tập thể.

3. Một số quy định chung về đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh, Bộ trưởng Bộ Y tế tặng thưởng Bằng khen:

a) Không đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh, Bộ trưởng Bộ Y tế khen thưởng việc thực hiện luật, pháp lệnh, nghị định hoặc phục vụ hội nghị, hội thảo, diễn đàn.

b) Đối các phong trào thi đua do các bộ, ban, ngành phát động khi đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen phải có hướng dẫn xét khen thưởng của các bộ, ban, ngành.

c) Khen thưởng đối ngoại (tập thể, cá nhân có thành tích đóng góp cho sự phát triển của địa phương): Đối với tập thể, cá nhân người nước ngoài phải có chủ trương đồng ý của Thường trực Tỉnh ủy; Đối với tập thể, cá nhân trong nước phải có ý kiến của Chủ tịch UBND tỉnh khi đề nghị khen thưởng.

d) Chỉ xét đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh, Bộ trưởng Bộ Y tế khen thưởng nhân kỷ niệm ngày thành lập, ngày truyền thống các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi có chủ trương đồng ý của Tỉnh ủy hoặc UBND dân tỉnh và thời gian đề nghị tính theo mốc là 5 hoặc 10 năm.

e) Khi xét khen thưởng chuyên đề, chủ yếu khen tập thể nhỏ và cá nhân trực tiếp thực hiện chuyên đề. Đối với cán bộ lãnh đạo tham gia trong Ban chỉ đạo hoặc Ban tổ chức thì không xét khen thưởng mà thành tích được tính chung vào nhiệm vụ để xét khen thưởng cuối năm.



4. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, Bộ trưởng Bộ Y tế tặng cho các tập thể và cá nhân đạt một trong các thành tích sau:

a) Đối với Sở Y tế và Bệnh viện đa khoa tỉnh được Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hàng năm.

b) Các tập thể, cá nhân trong tỉnh đạt thành tích tại các hội thi, hội diễn, giải thi đấu cấp khu vực, quốc gia và quốc tế, cụ thể:

c) Cá nhân đạt huy chương vàng, bạc, đồng trong các cuộc thi quốc tế.

d) Cá nhân đạt huy chương vàng, bạc, đồng tại Đại hội Thể dục thể thao toàn quốc.

e) Cá nhân đạt huy chương vàng, bạc tại giải vô địch quốc gia (*nằm trong hệ thống chương trình thi đấu giải quốc gia*).

f) Cá nhân đạt huy chương vàng, bạc, đồng tại giải thể thao dành cho người khuyết tật toàn quốc.

g) Tập thể giải nhất, nhì toàn đoàn; cá nhân đạt huy chương vàng tại Đại hội thể thao các dân tộc thiểu số toàn quốc.

h) Tập thể đạt giải nhất, nhì, ba toàn đoàn tại Đại hội thể dục thể thao cấp tỉnh.

i) Giải nhất toàn đoàn (hoặc giải A) cho tập thể; Huy chương vàng (hoặc giải A) và giải Đạo diễn, diễn viên, tuyên truyền viên xuất sắc cho cá nhân tại Hội thi, Hội diễn, Liên hoan cấp quốc gia.

j) Các tập thể, cá nhân tiêu biểu đạt nhiều thành tích xuất sắc trong công tác thu, nộp ngân sách nhà nước hàng năm.

### Mục 3

### GIẤY KHEN

#### **Điều 25. Tiêu chuẩn tặng Giấy khen cho tập thể, cá nhân**

1. Giấy khen để tặng cho cá nhân đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích được bình xét trong phong trào thi đua;

b) Lập được thành tích đột xuất;

c) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Giấy khen để tặng cho tập thể đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;

b) Lập được thành tích đột xuất;

c) Hoàn thành tốt nhiệm vụ; nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Tỷ lệ cá nhân được Giám đốc Sở Y tế tặng Giấy khen.



- a) Đối với đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ không quá 60%.
- b) Đối với đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ tỷ lệ không quá 35%.
- c) Đối với đơn vị hoàn thành nhiệm vụ tỷ lệ không quá 20%.

4. Tỷ lệ tập thể được Giám đốc Sở Y tế tặng Giấy khen.

- a) Đối với đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ không quá 60%.
- b) Đối với đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ tỷ lệ không quá 35%.
- c) Đối với đơn vị hoàn thành nhiệm vụ tỷ lệ không quá 20%.

*(Tỷ lệ này có thể thay đổi hàng năm phụ thuộc vào nguồn kinh phí được cấp)*

## **Chương IV** **THẨM QUYỀN TRAO TẶNG;** **THỦ TỤC, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**

### **Điều 26. Thẩm quyền trao tặng, lễ trao tặng**

1. Người có thẩm quyền quyết định tặng hình thức khen thưởng nào thì trực tiếp trao tặng hoặc ủy quyền trao tặng hình thức khen thưởng đó.

2. Lễ trao tặng các danh hiệu vinh dự Nhà nước; các giải thưởng, Huân chương, Huy chương, Cờ thi đua của Chính phủ và Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 145/2013/NĐ-CP ngày 29/10/2013 của Chính phủ quy định về tổ chức ngày kỷ niệm; nghi thức trao tặng, đón nhận hình thức khen thưởng, danh hiệu thi đua, nghi lễ đối ngoại và đón, tiếp khác nước ngoài.

### **Điều 27. Quy định về thủ tục trình khen thưởng**

Thực hiện theo quy định tại điều 83 Luật Thi đua, khen thưởng, điều 53 của Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ và điều 20 Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 29/8/2014.

### **Điều 28. Hồ sơ đề nghị khen thưởng và danh hiệu thi đua**

1. Hồ sơ xét danh hiệu thi đua gồm:

- a) Văn bản đề nghị xét danh hiệu thi đua;
- b) Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể (mẫu thực hiện theo quy định tại Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ);
- c) Biên bản bình xét thi đua;
- d) Chứng nhận của cơ quan quản lý có thẩm quyền đối với sáng kiến, đề tài trong trường hợp đề nghị danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, chiến sĩ thi đua toàn quốc;

e) Bảng chấm điểm của các thành viên trong các cụm, khối thi đua trong trường hợp đề nghị tặng cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng gồm:



- a) Văn bản đề nghị khen thưởng;
- b. Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể (mẫu thực hiện theo quy định tại Nghị định số 39/2012/NĐ-CP ngày 27/4/2012 của Chính phủ);
- c) Biên bản bình xét khen thưởng;
- d) Chứng nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong trường hợp đề nghị tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương lao động các hạng...
- e) Chứng nhận của cơ quan quản lý có thẩm quyền đối với sáng kiến, đề tài trong trường hợp đề nghị tặng thưởng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương lao động các hạng...

### 3. Số lượng hồ sơ:

- a) Hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng: 3 bản chính, không đóng tập.
- b) Hồ sơ đề nghị Trung ương khen thưởng: 6 bản chính đối với hồ sơ đề nghị Thủ tướng Chính phủ khen thưởng, 6 bản chính đối với hồ sơ đề nghị Chủ tịch nước khen thưởng, đóng tập. Đối với Sở, đoàn thể cấp tỉnh; các cá nhân là lãnh đạo các Sở gửi thêm 1 bản báo cáo đề nghị y.

### 4. Những trường hợp được đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản (Tờ trình, báo cáo thành tích đột xuất):

- a) Việc khen thưởng phục vụ yêu cầu chính trị, kịp thời động viên, khích lệ quần chúng;
- b) Cá nhân, tập thể lập được thành tích xuất sắc đột xuất trong chiến đấu, công tác, lao động, học tập;
- c) Thành tích, công trạng rõ ràng.

### **Điều 29. Thời gian nộp hồ sơ khen thưởng**

Hồ sơ đề nghị khen thưởng các đơn vị gửi về Sở Y tế thời gian quy định như sau:

- a) Đề nghị khen thưởng thường xuyên: Chậm nhất trước ngày 15/12 hàng năm.
- b) Đề nghị khen thưởng theo chuyên đề: Hồ sơ gửi trước ngày sơ kết, tổng kết chuyên đề ít nhất 20 ngày.

## **Chương V**

### **QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 30. Nguồn và mức trích quỹ**

##### 1. Quỹ thi đua, khen thưởng của Sở Y tế

- a) Nguồn hình thành:



Nguồn ngân sách nhà nước; nguồn đóng góp của cá nhân, tổ chức trong nước, nước ngoài cho mục đích thi đua, khen thưởng; nguồn thu hợp pháp khác (nếu có).

b) Mức trích:

Hàng năm, căn cứ tính chất hoạt động đặc thù; căn cứ dự toán chi ngân sách đã được cấp có thẩm quyền giao; trên cơ sở nguồn đóng góp của cá nhân, tổ chức trong nước, nước ngoài cho mục đích thi đua, khen thưởng; nguồn thu hợp pháp khác; căn cứ kết quả thực hiện Quỹ thi đua, khen thưởng năm trước và dự kiến tổng mức trích Quỹ thi đua, khen thưởng năm hiện hành; Sở Y tế dự kiến số trích Quỹ thi đua, khen thưởng và tổng hợp cùng với bản dự kiến phân bổ dự toán gửi cơ quan tài chính thẩm định để thống nhất mức trích Quỹ thi đua, khen thưởng trong năm.

Căn cứ vào mức kinh phí bố trí lập Quỹ thi đua, khen thưởng, Sở Y tế phân bổ Quỹ thi đua, khen thưởng cho cấp mình quản lý và cho các đơn vị dự toán trực thuộc cho phù hợp.

2. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập:

a) Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên: Quỹ thi đua, khen thưởng được trích lập theo chế độ tài chính áp dụng cho đơn vị sự nghiệp và từ các khoản đóng góp của các tổ chức, cá nhân cho mục đích thi đua, khen thưởng (nếu có).

b) Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi phí hoạt động thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi phí hoạt động thường xuyên: Quỹ thi đua, khen thưởng được trích lập từ nguồn dự toán chi ngân sách nhà nước do cơ quan chủ quản cấp trên giao; từ phần chênh lệch thu lớn hơn chi và từ các khoản đóng góp của các tổ chức, cá nhân cho mục đích thi đua, khen thưởng (nếu có).

**Điều 31. Sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng**

1. Chi cho in ấn giấy chứng nhận, giấy khen, bằng khen, làm các kỷ niệm chương, huân chương, huy chương, huy hiệu, cờ thi đua, khung bằng khen, giấy khen, hộp đựng huân, huy chương, kỷ niệm chương, huy hiệu.

2. Chi tiền thưởng hoặc tặng phẩm lưu niệm cho các cá nhân, tập thể;

3. Chi cho công tác tổ chức, chỉ đạo các phong trào thi đua: Mức trích không quá 20% trong tổng lập Quỹ thi đua, khen thưởng của từng cấp để chi cho các nhiệm vụ sau:

a) Chi tổ chức các cuộc họp của Hội đồng thi đua, khen thưởng;

b) Chi xây dựng, tổ chức và triển khai các phong trào thi đua; chi tập huấn nghiệp vụ thi đua khen thưởng; chi tổ chức hội nghị ký kết giao ước thi đua; hội nghị sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm, tuyên truyền, biểu dương, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến;

c) Chi phát động các phong trào thi đua, khen thưởng theo đợt, chuyên đề, thường xuyên, cao điểm trong ngành, lĩnh vực, trong phạm vi cơ quan, đơn vị, địa



phương; các hoạt động thi đua, khen thưởng cụm, khối; chi kiểm tra, chỉ đạo, giám sát việc thực hiện phong trào thi đua, khen thưởng;

d) Một số khoản chi khác phục vụ trực tiếp cho công tác tổ chức, chỉ đạo, phong trào thi đua.

### **Điều 32. Quản lý quỹ thi đua, khen thưởng**

1. Quỹ: thi đua, khen thưởng của cấp nào do cơ quan thi đua, khen thưởng cấp đó quản lý; nguồn trích, tỷ lệ và mức trích trên cơ sở dự toán kế hoạch; việc quyết toán căn cứ số chi thực tế theo đúng chế độ, chính sách quy định.

2. Thủ trưởng cơ quan cấp nào ra quyết định khen thưởng thì cấp đó chịu trách nhiệm chi tiền thưởng từ nguồn tiền thưởng do cấp mình quản lý.

### **Điều 33. Mức tiền thưởng**

#### 1. Danh hiệu thi đua

a) Danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc được tặng Bằng, Huy hiệu và được thưởng 4,5 lần mức lương tối thiểu chung;

b) Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh được tặng giấy chứng nhận, huy hiệu và được thưởng 3,0 lần mức lương tối thiểu chung;

c) Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở được thưởng 1,0 lần mức lương tối thiểu chung;

d) Danh hiệu Lao động tiên tiến được thưởng 0,3 lần mức lương tối thiểu chung;

e) Danh hiệu Cờ thi đua của Chính phủ được tặng cờ và được thưởng 24,5 lần mức lương tối thiểu chung;

f) Danh hiệu Cờ thi đua của UBND tỉnh được tặng cờ và được thưởng 15,5 lần mức lương tối thiểu chung;

g) Danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc được tặng Giấy chứng nhận và được thưởng 1,5 lần mức lương tối thiểu chung;

h) Danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến được tặng Giấy chứng nhận và được thưởng 0,8 lần mức lương tối thiểu chung.

#### 2. Bằng khen, Giấy khen

Cá nhân được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, giấy khen các cấp được tặng bằng khen, giấy khen và mức tiền thưởng như sau:

a) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ được tặng Bằng và được thưởng 1,5 lần mức lương tối thiểu chung;

b) Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh được tặng Bằng và được thưởng 1,0 lần mức lương tối thiểu chung;

c) Giấy khen Giám đốc Sở được tặng giấy khen kèm theo mức tiền thưởng 0,3 lần mức lương tối thiểu chung;



d) Tập thể được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh, Giấy khen các cấp được tặng Bằng, Giấy khen và được thưởng gấp 2 lần mức tiền thưởng đối với cá nhân.

#### **Điều 34. Các quyền lợi khác**

Cá nhân được tặng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh, danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc, được tặng Huân chương, danh hiệu vinh dự Nhà nước, Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước, ngoài việc được khen thưởng theo quy định của Nghị định này, được ưu tiên xét nâng lương sớm trước thời hạn, ưu tiên cử đi nghiên cứu, học tập, công tác, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ ở trong nước và nước ngoài theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

### **Chương VI**

## **QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA TẬP THỂ, CÁ NHÂN TRONG THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 35. Quyền của cá nhân, tập thể trong thi đua, khen thưởng**

1. Được tham gia các phong trào thi đua do Nhà nước, cơ quan, tổ chức, đơn vị phát động.

2. Được đề nghị xét tặng danh hiệu, hình thức khen thưởng theo đúng quy định của pháp luật.

3. Có quyền góp ý hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu, hình thức khen thưởng cho cá nhân, tập thể có đủ thành tích và tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật.

4. Đề nghị cấp có thẩm quyền không xét tặng danh hiệu, hình thức khen thưởng, thu hồi các danh hiệu, hình thức khen thưởng đã được tặng hoặc khen thưởng không đúng tiêu chuẩn, không đúng thủ tục do pháp luật quy định.

#### **Điều 36. Nghĩa vụ của cá nhân, tập thể trong thi đua, khen thưởng**

1. Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định của pháp luật, của cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác thi đua, khen thưởng.

2. Không góp ý mang tính xúc phạm danh dự, nhân phẩm của cá nhân, tập thể được dự kiến xét tặng danh hiệu, hình thức khen thưởng hoặc đã được tặng danh hiệu, hình thức khen thưởng.

3. Từ chối nhận danh hiệu hoặc hình thức khen thưởng không xứng đáng với thành tích và không đúng tiêu chuẩn, thủ tục do pháp luật quy định.

#### **Điều 37. Quyền và nghĩa vụ của cá nhân, tập thể được tặng danh hiệu thi đua và khen thưởng**

1. Cá nhân, tập thể được khen thưởng, tùy từng hình thức khen thưởng, được tặng hiện vật khen thưởng và được hưởng lợi ích khác theo quy định của pháp luật.

2. Cá nhân được tặng các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng có quyền lưu giữ, trưng bày và sử dụng hiện vật khen thưởng.



3. Tập thể được tặng các hình thức khen thưởng có quyền lưu giữ, trưng bày, được sử dụng biểu tượng của các hình thức khen thưởng đó trên các văn bản, tài liệu chính thức của tập thể.

4. Cá nhân, tập thể được khen thưởng có nghĩa vụ bảo quản các hiện vật khen thưởng, không được cho người khác mượn để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật.

## **Chương VII**

### **QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**

#### **Điều 38. Nội dung quản lý về thi đua, khen thưởng của Sở Y tế**

1. Tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng;

2. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức làm công tác thi đua, khen thưởng;

3. Sơ kết, tổng kết, tặng thưởng các hình thức khen thưởng; đánh giá hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng;

4. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định pháp luật về thi đua, khen thưởng;

5. Giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm pháp luật về thi đua, khen thưởng.

#### **Điều 39. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng**

1. Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Sở Y tế gồm các thành phần sau:

a) Chủ tịch Hội đồng: Thủ trưởng đơn vị;

b) Phó Chủ tịch Hội đồng: Chủ tịch Công đoàn ngành;

c) Ủy viên Thường trực - Thư ký Hội đồng: Trưởng phòng phụ trách công tác thi đua, khen thưởng hoặc cán bộ phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị;

d) Các ủy viên Hội đồng: do Thủ trưởng đơn vị quyết định trên nguyên tắc tổng số thành viên Hội đồng là số lẻ.

2. Hội đồng thi đua khen thưởng các đơn vị gồm các thành phần sau:

a) Chủ tịch Hội đồng: Thủ trưởng đơn vị;

b) Phó Chủ tịch Hội đồng: Chủ tịch Công đoàn đơn vị;

c) Ủy viên Thường trực - Thư ký Hội đồng: Trưởng phòng phụ trách công tác thi đua, khen thưởng hoặc cán bộ phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị;

d) Các ủy viên Hội đồng: do Thủ trưởng đơn vị quyết định trên nguyên tắc tổng số thành viên hội đồng là số lẻ.

## **Chương VIII**

### **HÀNH VI VI PHẠM, XỬ LÝ VI PHẠM;**

### **KHIẾU NẠI, TỐ CÁO VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI,**

### **TỐ CÁO VỀ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG**



## TƯỚNG VÀ PHỤC HỒI DANH HIỆU

**Điều 40. Hành vi vi phạm và hình thức xử lý đối với tập thể, cá nhân được khen thưởng**

Thực hiện theo quy định tại Điều 80 của Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ.

**Điều 41. Hành vi vi phạm và hình thức xử lý đối với người và cơ quan có thẩm quyền quyết định khen thưởng hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định khen thưởng**

Thực hiện theo quy định tại Điều 81 của Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ.

**Điều 42. Khiếu nại, tố cáo và giải quyết khiếu nại tố cáo về thi đua, khen thưởng**

Thực hiện theo quy định tại Điều 82 và 83 của Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ.

**Điều 43. Thủ tục, hồ sơ tước, thu hồi, phục hồi danh hiệu, hình thức khen thưởng**

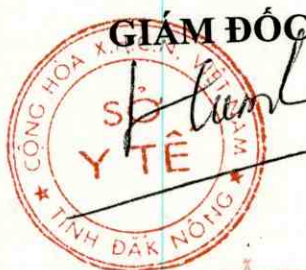
Thực hiện theo quy định tại Điều 84 của Nghị định 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ.

### Chương IX

### ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 44. Tổ chức thực hiện**

1. Giám đốc Sở Y tế chịu trách nhiệm tổ chức phát động thi đua, chỉ đạo phong trào thi đua và công tác khen thưởng trong ngành Y tế tỉnh Đắk Nông.
2. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc có trách nhiệm tổ chức phát động các phong trào thi đua, chủ động phát hiện, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong phạm vi quản lý để khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng. Đặc biệt chú trọng công tác tuyên truyền, nhân rộng gương điển hình tiên tiến.
3. Phòng TC-CB Sở Y tế hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thực hiện nghiêm Quy chế này.
4. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc, các trưởng phòng chức năng thuộc Sở và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này. /.



NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG